

Mật Tạng Bộ 1 _ No.866 (Tr.223 _ Tr.231)

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỂN THỨ NHẤT

Hán dịch: Đại Đường_ Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ (Vajra-prajñā,
hay Vajra-bodhi)

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Vì lợi các chúng sinh

Khiến được ba Thân nên

Thân Khẩu Ý tương ứng

Quy mệnh lễ Tam Bảo

Thân Khẩu Ý Kim Cương (Kāya-vāk-citta-vajra)

Đấng **Biển Mãn Tam Giới** (Vairocana: Đại Nhật Phật)

Hay làm Tụ Tại Chủ

Diễn nói **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu)

Con cúi đầu lễ hết

Hùng Mãnh **A Súc Bệ** (Akṣobhya: Bất Động Phật)

Đấng giảng phục các Ma

Bảo ấy (Ratna-sambhava: Bảo Sinh Phật) hiện tối thắng

Với lễ Pháp Như Lý

Quy mệnh **A Di Đà** (Amitābha: Vô Lượng Quang Phật)

Đấng **Thành tựu Bất Không** (Amogha-siddhi: Bất Không Thành Tựu Phật)

Nơi **Kim Cương Tát Đồ** (Vajra-sattva)

Bậc lợi ích chúng sinh

Quy mệnh **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha)

Bậc hay trao Quán Đỉnh

Y Hộ **Đại Quán Âm** (Avalokiteśvara: Quán Tụ Tại)

Bậc từ Du Già sinh

Bí Tỳ Thủ Yết Ma (Viśva-karma: Kim Cương Xảo Nghiệp)

Chí tâm, con lễ hết

Nay Ta ở trong trăm ngàn bài tụng, trong Đại Du Già Giáo Vương của Kim Cương Đỉnh vì người tu Du Già, thành tựu Pháp Du Già cho nên lược nói Pháp Tối Thắng Bí Mật thuộc nơi nhiếp chân thật của tất cả Như Lai.

Phàm người muốn tu hành phải có đủ Trí Tuệ, thấu tỏ nơi **Tam Ma Gia** (Samaya), Chú Pháp chân thật. Ở trong các **Đàn Trường** (Maṇḍala) theo Tôn Giả **A Xà Lê** (Ācārya) nhận **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka) xong, thanh khiết thân ấy, không sợ hãi, đủ sự kiên cường rất thâm sâu, khéo điều tâm, ý dừng mãnh chẳng khiếp nhược, cung kính tôn trọng mọi chỗ vui thấy (Sở Lạc Kiến), thương xót tất cả, thường hành Xả Thí (buông bỏ ban cho), trụ Giới Bồ Tát, vui thích **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta).

Người có đủ **Công Đức** (Guṇa) như vậy nên y theo nơi Thầy dạy bảo, siêng năng tu cúng dường, **Tam Ma Gia** (Samaya) cần phải thủ hộ không để cho lùi mất. Đối với **Kim Cương A Xà Lê** (Vajrācārya) chẳng được sinh khinh mạn, nơi các bạn cùng học chẳng làm bạn ác, nơi các Hữu Tình khởi Đại Từ Bi, nơi Tâm Bồ Đề vĩnh viễn chẳng chán lìa, ở trong tất cả Đàn Pháp đầy đủ mọi loại Công Đức Trí Tuệ, hứa vào **Niệm Tụng** (Jāpa), làm **Hộ Ma** (homa), nhận Pháp của nhóm Quán Đỉnh. Ở **Kim Cương**

Giới Đại Đàn Trường (Vajra-dhātu-mahā-maṇḍala) này, nói Pháp **Dẫn Nhập Kim Cương Đệ Tử** (Vajra-śiṣya-praveśādi). Trong đó người mới vào Đàn vì cứu hộ lợi lạc cho hết **tất cả giới Chúng Sinh** (Sarva-sattva-dhātu) tạo làm việc Sở Thành tối thượng. Nơi **Đại Đàn Trường** (Mahā-maṇḍala) này, người nên vào chẳng nên lựa chọn là **Khí** (Pātra), **Phi Khí** (Apātra). Tại sao như thế?

Thế Tôn! Hoặc có chúng sinh gây tạo tội lớn mà nhóm ấy nhìn thấy Kim Cương Giới Đại Đàn Trường này xong với người có vào thời đều được xa lìa tất cả tội chướng

Thế Tôn! Lại có chúng sinh tham đắm tất cả tiền của, thức ăn uống, sự dục lạc, chán ghét Tam Ma Gia, chẳng siêng năng với sự cúng dường. Mà nhóm người ấy đối với Đàn Trường tùy ý làm việc được bước vào thì tất cả sự mong cầu đều được viên mãn

Thế Tôn! Hoặc có chúng sinh **vui thích** (Priya): **Kỹ nhạc** (Vādyā), **ca** (Gīta), **múa** (Nṛtya), **ăn uống** (Āhāra), tùy ý hành động, vì chẳng biết rõ **Đại Thừa** (Mahā-yāna) của tất cả Như Lai, không hỏi Pháp cho nên vào ở trong Miếu Đàn của Thiên Thần ngoại đạo khác. Vì thành tựu tất cả sự mong cầu cho nên đến ở **Đàn Trường Giới** (Maṇḍala) của **tất cả Như Lai Bộ** (Sarva-tathāgata-kula) nhiếp lấy việc chúng sinh, hay sinh việc yêu vui vô thượng thì kinh hoàng sợ hãi chẳng dám vào. Nhóm người ấy vào trụ nơi đường lối **Đàn Trường của nẻo ác** (Apāya-maṇḍala), cũng ráng vào nơi **Kim Cương Giới Đại Đàn Trường** để được tất cả niềm vui an lành (Thiện Lạc) thành tựu tối thượng, được ý ưa thích an vui với đầy lùi tất cả nẻo ác, đã vào cửa Đạo cho nên đối với **Đẳng Địa Giải Thoát của Thiền** (Dhyāna-vimokṣa-bhūmi) siêng năng tu khổ hạnh, cũng vì nhóm ấy đối với Kim Cương Giới Đại Đàn Trường này vừa mới vào cũng được, chẳng khó được Pháp **chân thật của tất cả Như Lai** (Tathāgata-tattva) hướng chi các sự thành tựu khác.

Nếu có các người khác cầu thỉnh A Xà Lê. Hoặc A Xà Lê thấy nơi người khác nhận chịu làm **Pháp Khí** (Dharma-pātra), lìa nơi lỗi lầm, Thắng Giải rộng lớn, Tâm Hạnh đức độ đôn hậu, đầy đủ Tín Tâm, lợi lạc cho kẻ khác. Thấy loại như vậy xong, tuy chẳng cầu thỉnh mà nên tự kêu gọi, bảo rằng: “Này **Thiện Nam Tử** (Kula-putra)! Ta sẽ vì người nói Nghi Thức **Hành Bí Mật** của Đại Thừa. Ở trong Đại Thừa Giáo, người là Thiện Khí. Nếu có **Đấng Ứng Chính Đẳng Giác** đời quá khứ cùng với **Bậc Hộ** của đời vị lai hiện tại ... đã trụ ở Thế Gian làm điều lợi ích bởi các vị ấy đều hiểu rõ **Bí Pháp** (Guhya-dharma) này cho nên ở dưới **cây Bồ Đề** (Bodhi-vṛkṣa) đăc được **Tối Thắng Vô Tướng Nhất Thiết Trí Dững Mãnh Thích Sư Tử**. Do được **Du Già bí mật** (Guhya-yoga) cho nên **phá nát Đại Ma Quân** (Mahā-māra-sena-dharṣaṇa), loài gây sự sợ hãi quấy nhiễu nhân gian. Chính vì thế cho nên **Thiện Nam Tử!** Vì được **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā) cho nên đối với điều ấy nên tác **Chính Niệm** (samyak-smṛti). Việc **trì tụng** (Jāpa) có nhiều loại vui, lợi như vậy”

Khi biết người kia đã khởi tâm sinh niệm thương xót thì mới có thể nhận làm **Đệ Tử** (Śiṣya). Cần phải vì kẻ ấy khéo mở bày khắp cả.

Lúc thường niệm tụng thời nơi làm Pháp Sự là các núi có đủ hoa quả. Bên bờ sông, ao, hồ trong sạch thích ý, tất cả nơi mà chư Phật đã khen ngợi. Hoặc ở ngay trong chùa, hoặc chốn **A Lan Nhã** (Araṇya). Hoặc ở khoảng giữa suối, núi. Hoặc nơi xa xôi vắng lặng, nơi có thể tắm rửa sạch sẽ. Lìa các chốn khó khăn, lìa các nơi có âm thanh ồn ào. Hoặc ở nơi mà hợp ý ưa thích. Ở nơi thích hợp ấy, mới nên niệm tụng

Phàm người tu Du Già, bắt đầu từ chỗ nằm đứng dậy, liền kết **Phát Ngộ Nhất Thiết Phật Đại Khế**, tụng Mật Ngữ này:

"An, bạt chiết la, để sắt xá"

ॐ वज्र त्रिष्ट

OM VAJRA TIṢṬA

Khế ấy là: đem hai tay Chỉ Quán đều tác Kim Cương Quyền, hai Độ Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, giữa hai Độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng trụ nhau, duỗi thẳng như **cây kim** (Sūci). Đem Khế để ngay trên trái tim, tụng Mật Ngữ lúc trước ba biến. Liên niệm chư Phật từ Tam Muội giác ngộ. Cần phải quán sát tất cả các Pháp giống như ảnh tượng. Liên suy nghĩ nghĩa của bài Kệ này:

*"Các Pháp như ảnh tượng
Trong sạch không uế trước
Không lấy, không thể nói
Nơi sinh của Nhân Nghiệp
Như vậy hiểu các Pháp
Lìa Tự Tính, không dựa (vô y: không có nơi nương theo)
Lợi vô lượng chúng sinh
Là Như Lai Ý sinh"*

Khi từ chỗ ngồi đứng dậy muốn đi, liên tụng Mật Ngữ này:

"Bạt chiết la, tỳ già"

वज्र वेग

VAJRA VEGA

Nếu nơi dừng trụ, liên tụng Mật Ngữ này:

"Để sắt-tra, bạt chiết la"

त्रिष्ट वज्र

TIṢṬA VAJRA

Nếu muốn cùng người nói chuyện, liên tụng trên lưỡi có chữ **Lam** (ॠ _RAM).

Liên tụng Mật Ngữ này

"Lam, vông la, bạt chiết la, bà sa"

ॠ वर वज्र भष

RAM-VĀRA VAJRA-BHĀṢĀ

Nếu lúc rửa mặt thời tụng Mật Ngữ này:

"Án, bạt chiết la, la già, la già gia, xí lam nhưõng, ta bà-hàm. Bạt chiết la, đô sử-dã, hộ"

ॐ वज्र रत्न रत्नय म्मय म्म वज्र तुष्य ङ

OM VAJRA-RĀGA-RĀJĀYA ŚĪGHRAM SVĀMAM VAJRA TUṢYA
HOH

Mỗi một lần tụng Mật Ngữ này, liên dùng nước rửa mặt. Như vậy cho đến bảy lần tụng, bảy lần rửa, liên được tất cả Như Lai nhìn ngó.

Nếu các nhóm Ma có loài bạo ác... đối với người này đều sinh vui vẻ, cũng có thể dùng Mật Ngữ gia trì vào nước bảy biến rồi dùng.

Nếu lúc muốn nhai nhấm cảnh Dương thời trước tiên nên tụng **Nhất Thiết Như Lai Vi Tiểu Mật Ngữ** (Sarva-tathāgata-smīta-guhyā-vāca) bảy biến xong rồi nhai nhấm. Điều này hay phá tất cả **Phiền Não** (Kleśa) với **Tùy Phiền Não** (Upakleśa). Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la hạ sa, ha**"

ॐ वज्रहंसा हा

OM VAJRA-HĀSA HA

Kết **Khế Pháp** dùng Quán Vũ (tay phải) nắm **Kim Cương Quyền** (Vajra-muṣṭi) rồi nhai nhấm

Nếu muốn đi đại tiểu tiện, liền tác **Giáp Trụ Khế** (Kavaca-mudrā) trang nghiêm thân của mình. Tức tụng Mật Ngữ này:

"**Án, chiêm**"

ॐ इ

OM ṬUM

Dùng Mật Ngữ này ủng hộ thân của mình

Khế Pháp ấy. Dùng hai tay Chỉ Quán đều kết Kim Cương Quyền, duỗi Độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) ở đầu Lực Độ (ngón trỏ trái) tương chữ **Án** (ॐ_ OM), ở đầu Tiên Độ (ngón trỏ phải) tương chữ **Chiêm** (इ_ ṬUM). Kết ở trên trái tim, dùng độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) quán quanh nhau ba lần như dạng mặc áo Giáp. Lại dời đến Lưng, lại đến Rốn, Eo.... quán quanh đầu gối, cổ họng, đỉnh đầu.... đẩy lên trước trán, sau gáy đều quán quanh ba lần như dạng mặc áo Giáp. Tức liền rũ xuống dưới, từ độ Đàn Tuệ (2 ngón út) theo thứ tự giải tán giống như áo khoác ngoài, đến trái tim liền dừng

Nếu muốn tẩy rửa sạch thời liền dùng Chỉ Vũ (tay trái) nắm Kim Cương Quyền, duỗi dụng Lực Độ (ngón trỏ). Kết Khế này xong, tụng chữ **Hồng** (ॐ_ HŪM). Trước tiên nhận lấy đất để dùng

Phàm người trì tụng cầu viện Thắng Thiện, phần lớn bị Ma ác gây chướng ngại, thường rình tìm lúc thuận tiện để hại. Hoặc tại nơi đại tiểu tiện, hoặc các nơi uế ác đều gây hại ấy. Nên dùng Mật Ngữ, kết Khế... gia hộ, dùng để cho loài Ma được dịp thuận tiện.

Lúc muốn vào nhà Xí thời liền tưởng thân của mình làm chữ **Lam** (ॠ_ RAM), hai bên trái phải tương chữ **Hồng** (ॐ_ HŪM). Lại tưởng thân của mình tỏa lửa Kim Cương, rặng có lửa rực sáng. Liền tụng Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la na la, ma ha nỗ đa thấp-phộc la gia, tát bà-hàm, bà tất nhĩ, cú lô. Tát bà nỗ sát-chiêm, hồng phát**"

ॐ वज्रधरा महदुतास्वराया स्वामम वसिनकुरु सर्वा दुष्टम हूम फाट

OM VAJRA-DHĀRA MAHĀ-DŪTA-SVARĀYA SVĀMAM VĀSIN-KURU SARVA DUṢṬAM HŪM PHAT

Khế Pháp ấy. Dùng Chỉ Vũ (tay trái) kết **Sân Kim Cương Quyền**. Ở đây nên làm mặt giận (Nộ Nhãn), nhướng mày, mặt giận, nhìn ngấm ác... để Án ở trên đỉnh đầu với hai vai, trái tim, cổ họng tức tất cả ác trong ba cõi đều được tiêu trừ.

Lại tụng Mật Ngữ này là:

"**Án, cú lô, niết lý sát trí, hề hồng phát**"

ॐ कुलु इत्यस्य हे हूम फाट

OM KURU DRṢṬI HE HŪM PHAT

Mật Ngữ với Khế này ở tất cả nơi chốn, hộ thân hay xa lìa các ác.

Tiếp việc ở nhà Xí đã xong, ra ngoài rửa sạch rồi nên kết Khế, tụng Mật Ngữ. Dùng nước Kim Cương khéo xúc miệng. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, na già tra**"

ॐ वज्र उदाकः

OM VAJRA-UDAKA THAH

Khế (Mudra) ấy. Dùng Quán Vũ (tay phải) kết Kim Cương Quyền, duỗi ba độ: Nguyện (ngón giữa), Phương Tiện (ngón vô danh), Tuệ (ngón út). Túc nên xúc miệng. Xúc miệng xong liền nên tắm rửa.

Pháp tắm rửa có bốn loại. Mỗi ngày tùy ý như Pháp tu hành. Một là trụ ba Luật Nghi, hai là Phát Lộ Khuyên Thỉnh, ba là Dùng Khế cúng dường, bốn là dùng nước tắm rửa. Bốn loại Pháp này, bậc Trí nên hành.

Nếu vào trong nước, nên tưởng là cái ao Hoan Hỷ của cõi Trời. Ở trong ao ấy tưởng. Liền dùng chữ **Tông** (ॐ - VAM) tưởng **Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulāya), dùng chữ **Hồng** (ॐ - HŪM) tưởng **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya), dùng chữ **Đát-la** (ॐ - TRĀH) tưởng **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya), dùng chữ **Hiệt-lợi** (ॐ - HRĪH) tưởng **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya), dùng chữ **A** (ॐ - AH) tưởng **Yết Ma Bộ** (Karma-kulāya). Như vậy làm xong, lại tưởng Mật Ngữ Thiên mà mình đã niệm tụng đều trụ ở Bản Bộ.

Tiếp nên tưởng **Như Lai Tối Thượng Luân Đàn** (Tathāgatottama-maṇḍala) ở ngay trong nước kèm niệm tưởng năm Bộ ở trên Luân Đàn. Dùng nhóm Mật Ngữ, Khế gia tịnh nước ấy.

Việc tắm rửa xong, liền dùng hai tay bụm nước thơm trong sạch. Tụng Mật Ngữ đã trì mà gia trì dùng cúng dường tất cả chư Phật, các Đại Bồ Tát với hàng Bản Thiên.

Đã cúng dường xong, liền tưởng Luân ấy nhập vào hết thân của mình. Tưởng xong, như Pháp rời khỏi nước, đứng bên bờ, dùng nhóm Khế của **Đầu Mão**...trang nghiêm thân ấy. Dùng Quán Vũ (tay phải) toả lửa sáng của bàn tay Kim Cương, cầm **Bạt Chiết La** (Vajra:chày Kim Cương). Dùng Chi Vũ (tay trái) cầm cái Khánh Quang Minh của Kim Cương, mặc áo lễ bằng the lụa tơ lụa mịn mà. Miệng ngậm Bạch Đậu Khấu, nhắm Long Não Hương khiến cho miệng toả hơi thơm. Dùng tâm chuyên chú, ở khoảng trung gian khỏi Đại Từ Bi, chẳng giận dữ, chẳng ái nhiễm, chẳng nhìn ngó uế ác ấy với tất cả hàng Chiên Đà La. Liền tưởng bước đi trong hoa sen tám cánh với hiện ra vật cúng ba đời nơi **Minh** (Vidyā) mình đã tự trì, tưởng cúng dường rộng lớn tối thượng. Lại suy tư Lý sâu xa, Chân Tính của Mật Ngữ mà mình đã trì. Nên đi đến Đạo Trường.

Lúc muốn vào thời trước tiên dùng Pháp như trên, tụng Mật Ngữ gia trì nước rửa chân, xúc miệng xong rồi, từ nơi đã Kết lúc mới phát, Chi Vũ (tay trái) nắm Kim Cương Quyền chẳng buông, để ở trên trái tim.

Lúc mở cửa thời tụng Mật Ngữ chữ **Hồng** (HŪM), trợn mắt giận dữ trừ tất cả chương ngại. Sau đó dùng tâm tôn trọng trụ Chính Niệm lễ mười phương chư Phật với các Bồ Tát Ma Ha Tát, nơi tất cả Pháp được tự tại, cảnh giới của Thắng Tuệ.

Dùng năm vóc cúi đầu sát đất kính lễ xong. Tiếp quỳ hai gối **sám tất cả tội** với **Khuyên Thỉnh, Tuỳ Hỷ, Phát Nguyện, Hồi Hướng Công Đức**Dốc hết sức để nói năng dùng kính lễ

Tiếp từ chỗ ngồi đứng dậy, lại quỳ gối phải sát đất, liền kết **Kim Cương Trì Đại Khế** (Vajra-dhāra-mahā-mudrā), tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt nhật la, vật**"

ॐ वज्र वः

Nếu làm **A Tỳ Già La** (Abhi-gḥāra), nên hướng mặt về phương Nam, dùng **Bát Lạt Đa Lý Trà** (Pra-dṛḍha) đứng thẳng (Bàn chân phải đứng thẳng, xếp duỗi bàn chân trái như thế chữ **Đinh** (丁), cong mình cúi xuống). Hoặc dùng **Ốt Câu Tra Toạ** (Uṭ-kuṭaka: đem bàn chân phải đạp xéo trên bàn chân trái, ngồi xồm, mông không chạm đất). Làm mắt giận dữ, nhướng mày nhìn nghiêng. Dùng mắt nhỏ nhìn này thì các Quỷ Thần ác đều bị tội diệt. Dùng ý Sân, mắt giận mà tụng. Liền nói Mật Ngữ là:

"Án, cú lô đà, niết lý sát để, hê, hồng, phát"

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

OM_ KRODHA-DRṢṬI _ HE HŪM PHAT

Phàm dùng ngữ âm giận dữ tụng Mật Ngữ. Ấy là như bóng rợp của mây, xung chữ **Hồng** (HŪM). Dùng lời giận dữ (sân ngữ) tụng **Mật Ngữ Giáng Phục** tức thêm hai chữ **Hồng Phát** (HŪM PHAT) đều nên dùng âm tiếng rõ ràng. Người tụng Mật Ngữ như chữ **Phát** (PHAT) dùng tướng giận dữ làm hình sắc, tụng uy nộ rõ ràng

Nếu hoặc kết **Như Lai Toạ** (ngồi Kiết Già), hoặc kết **Bồ Tát Toạ** (ngồi Bán Già) vì tất cả chúng sinh tịnh trị cho nên muốn cầu thanh tịnh, trụ ở Chính Niệm, dùng tâm giữ niệm mà tụng Mật Ngữ này:

"Án, tát vông bà phộc (Tự Tính) thuật đà, tát bà đạt ma (tất cả Pháp) tát vông bà phộc, thuật độ hàm (Ta cũng thanh tịnh)"

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

*)OM- SVABHĀVA ŚUDDHA – SARVA DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHA-UHĀM

Luận ghi rằng: "Tiếng Phạn còn lưu lại chữ ở đầu. Dùng tự tính thanh tịnh của tất cả Pháp, Ta cũng có tự tính thanh tịnh"

Tụng Mật Ngữ này xong. Lại dùng tâm niệm là: "Các chúng sinh từ vô thủy trôi theo sóng sinh tử. Do ganh ghét, tham lam, nhớ ứ, đến tối che kín mắt không mở ra được. Vì trừ diệt ganh ghét, tham lam, chướng ngại cho nên khiến thành tựu các Tất Địa thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian"

Tương nghĩ như thế xong, liền tụng Mật Ngữ là:

"Án, tát bà đạt tha yết đa, hướng tất đà, tát bà tát đoả nam, tát bà tất đà gia (tất cả thành tựu) tam bả hiển đàm, đạt tha yết đa át địa để sát tra đảm"

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

*)OM- SARVA-TATHĀGATA ŚAMSITĀḤ – SARVA-SATVĀNĀM SARVA-SIDDHAYAḤ, SAMPADYATNĀ, TATHĀGATA-ŚCA-ADHITIṢṬANĀM

Luận ghi rằng: Tiếng Phạn còn lưu lại chữ đầu tiên. *Tất cả Như Lai cùng chung xưng tán, vì tất cả Chúng Sinh. Tất cả Tất Địa nguyện đều thành tựu"*

Phàm nơi chướng ngại đều từ Tâm khởi. Do xưa kia quen thói gom chứa sức ganh ghét, tham lam. Vì trừ chướng ngại cho nên cần phải nhớ niệm Tâm Bồ Đề.

Người tu Du Già, phút chốc tác suy tư đó xong cần phải quán sát: "Thế Gian do bạo ác, sợ hãi, vọng tưởng nhiếp lấy tham ái, hy vọng, mê loạn tâm hành, bị lửa giận dữ ấy thiêu đốt, thân thường du hành trong bóng tối si mê, chìm đắm trong bùn ái nhiễm của Tâm ấy. Do vì hư vọng, kiêu mạn, say rượu li bì nên chỉ trụ trong nhà sinh tử Tà Kiến, chẳng gặp bậc Thiện Tri Thức, vị Cam Lộ tối thượng. Do tự tạo làm mọi

loại công xảo vọng tưởng nên đã hình thành vô lượng sai khác. Thấy các chúng sinh bị vô minh do bản nặng nề (cấu trọng) che phủ. Thấy lỗi lầm như thế không có nơi nương tựa cứu giúp cần phải xót thương cho họ. Đã sinh Tâm thương xót xong nên phải cứu độ cho vô lượng chúng sinh"

Vậy thì người Trì tụng cần phải ở đời này tác **A Bà Pha Na Già Tam Ma Địa** (Āsphānaka-samādhi: Bất Khả Động Tam Ma Địa)

Tiếp nói Pháp nhập vào **Tam Ma Địa** (Samādhi). Nếu người muốn **Nhập Định**, chẳng nên lay động thân với các chi thể, răng môi đều hợp, hai mắt tự hợp, ở trước tượng Phật, trước tiên nên suy tư.

Nếu muốn vào Định, tác suy tư là: "*Chư Phật tràn khắp hư không giống như hạt mè bóng loáng tràn đầy khắp Đại Địa, ở trong thân tâm ấy nghiêm sức cũng vậy*"

Tác niệm đó xong, liền kết **Tam Ma Gia Đẳng Khế**. Liền ở trong lưỡi, trái tim, thân, bàn tay của mình...tưởng chữ **Hồng** (𑖀_ HŪM). Liền tưởng chữ ấy biến làm Kim Cương. Lại ở trong mắt phải, tưởng chữ **Ma** (𑖓_ MA), ở trong mắt trái tưởng chữ **Tra** (𑖔_ Ṭ). Lại tưởng chữ **Ma** biến làm mặt trăng, chữ **Tra** biến làm mặt trời, tức dùng Kim Cương tạo thành. Mắt nên chiêm ngưỡng tất cả Phật

Do Pháp này ngắm nhìn được tất cả nơi xung tán của chư Phật. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, mặt tra**"

𑖀 𑖔 𑖓 𑖔

*) OM_ VAJRA MAT

Liền dùng con mắt Kim Cương đã nói như trên ngắm nhìn kèm tụng Mật Ngữ này xong liền được tương ứng với sự Giáng Phục, đều thường tùy thuận. Nếu có chúng sinh bạo ác, tất cả chướng ngại, **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka)...do **Pháp Kim Cương** (Vajra-dharma) ngắm nhìn cho nên các điều ấy sẽ bị tiêu diệt.

Tiếp kết **Tam Ma Gia Khế Pháp**. Khiến Chi Quán Vũ (hai bàn tay) bèn chắc xong đem các Độ (các ngón tay) cùng giao nhau phần đầu. Đây gọi là **Kim Cương Hợp Chương** (Vajrāñjali) để ở đỉnh đầu. Phần gốc của hai bàn tay lại để ở trái tim, cô hòng dùng gia trì thân của mình. Tụng Mật Ngữ xong, theo thứ tự đặt để. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, nhược lý**"

𑖀 𑖔 𑖓 𑖔

*) OM- VAJRA-JĀLI

Lại nữa, tậ phần gốc các Độ của Kim Cương Hợp Chương Khế ấy gia ở lưng, kết rất chặt. Hiệu là **Kim Cương Phộc Khế** (Vajra-bhandha-mudrā). Lại để Khế ở trên trái tim, tụng Mật Ngữ này:

"**Bạt chiết la, bàn đà (cột buộc)**"

𑖔 𑖓 𑖔 𑖓

*) VAJRA-BANDHA.

Tiếp lại kết **Kim Cương Phộc Khế** xong, dựng thẳng hai Độ Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) làm cây kim, để ở trên trái tim. Liền tụng Mật Ngữ:

"**Tam ma gia, tát đoả**"

𑖓 𑖓 𑖔 𑖓

*) SAMAYAS TVAM

Đây là Mật Ngữ, Khế của **Ngộ Nhất Thiết Chư Phật** với các hàng **Đệ Tử**.

Tiếp đem cây kim của Khế ấy co vào trong lòng bàn tay, đem độ Trí Định (2 ngón cái), Đản Tuệ (2 ngón út) dựng như cây kim. Đây gọi là **Cực Hỷ Tam Ma Gia Khế** (Pramodya-samaya-mudrā) liền tụng Mật Ngữ:

"**Tam ma gia, hộ**"

ॐ ३ ३ ३ ३

*) SAMAYA HOḤ

Lại kết Kim Cương Phộc xong để ở trên trái tim. Tương trên trái tim của mình có chữ **Đát Lạt** (ॐ _ TRĀ), chữ **Tra** (ॐ _ Ṭ) làm cánh cửa của trái tim. Lúc kéo mở Kim Cương Phộc Khế thời tương như mở cửa Trí, tức ba lần tụng Mật Ngữ thì ba lần kéo mở. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, bạt đà** (nghĩa là mở), **đát-lạt, tra**"

ॐ ३ ३ ३ ३ ३ ३

*) OM _ VAJRA -ABANDHA TRĀṬ

Đã ở trái tim mở cửa Trí , liền tương bên trong cửa có cái Điện lớn, lại tương trước mặt có chữ **A** (ॐ) chiếu khắp ánh sáng. Vì sinh **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) đủ **Đại Trí** (Mahā-jñāna) cho nên khiến vào trong cái Điện của trái tim mình, liền dùng ý Chính Định kết **Kim Cương Triệu Nhập Khế** (Vajrāviśa-mudrā) với kết **Tam Ma Gia Khế** (Samaya-mudrā)

Pháp kết **Triệu Nhập Khế**. Kết Kim Cương Phộc Khế xong, đem hai Độ Trí Định (2 ngón cái) co vào trong lòng bàn tay. Đây gọi là **Kim Cương Triệu Nhập Khế**. Lúc kết Khế thời liền tụng Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, phệ xa** (triệu vào) **a**"

ॐ ३ ३ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM- VAJRĀVIŚA AḤ

Do tu hành này, bậc Du Già liền được sinh **Kim Cương Triệu Nhập Trí** (Vajrāviśa-jñāna). Trí Tuệ này hay hiểu thấu tất cả việc tạo làm của **quá khứ** (Atikrānta), **vị lai** (Anāgata), **hiện tại** (Pratyutpanna)...thấy đều ngộ giải một trăm ngàn lẻ tám **Khế Kinh** (Sutra) chưa từng nghe, nghĩa của văn tự ấy đều được hiện trước mặt.

Tiếp dựa theo bên trên, lại kết **Kim Cương Phộc Khế** xong với co hai Độ Trí Định (2 ngón cái) vào trong lòng bàn tay, đem Độ Tiến Lược (2 ngón trỏ) để trên lưng độ Trí Định (2 ngón cái). Đây gọi là **Kim Cương Quyền Tam Ma Gia Khế** (Vajra-muṣṭi-samaya-mudrā). Lúc kết Khế này thời tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, mộ sắt trí, tông**"

ॐ ३ ३ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM- VAJRA-MUṢṬI VAM

Như trên đã nói, dùng chữ **A** (ॐ) để ở trong trái tim

Dùng chữ **Tông** (ॐ _ VAM) thường đóng cánh cửa Điện ở trái tim. Mật Ngữ này là thân ngữ ý Kim Cương của tất cả Như Lai hay cầm giữ cho nên gọi là **Kim Cương Quyền Khế**.

Giải Khế này xong. Tiếp đem cô tay của Chỉ Vũ (tay trái) để bên trên Quán Vũ (tay phải), đem độ Đản Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, dựng thẳng độ Tiến Lược (2

có năm lầu gác đều giăng treo lẫn lộn tơ, lụa, lưới ngọc, vòng hoa để trang sức. Ở bên ngoài Điện, trên bốn góc với các góc cửa đều dùng báu Kim Cương nghiêm sức

Tường **Ngoại Viện** ấy lại dùng mọi loại báu tạp, chuông mõ...lấp lánh như mặt trời mặt trăng và treo ngọc, Anh Lạc dùng để nghiêm sức. Lại ở bên ngoài chỗ ấy có vô lượng **cây Kiếp Ba** (Kalpa-vṛkṣa) bày thành hàng. Lại tường âm thanh mỹ diệu, ca vịnh, nhạc âm của chư Thiên. Các hàng **A Tu La** (Asura), **Mạc Hồ Lạc Già Vương** (Mahoraga-rāja) dùng điệu múa Kim Cương làm nơi vui thích.

Ở bên trong Điện ấy có **Mạn Trà La** (Maṇḍala). Ở trong dùng tám cây trụ Kim Cương để làm trang sức.

Ở trong **Như Lai Bộ Luân** (Tathāgata-kulāya-cakra) tường ba chữ chung tử. Chính giữa tường chữ **Tâm** (𑖦_TAM), hai bên trái phải của chữ ấy, tường chữ **A** (𑖦). Dùng ba chữ ấy thành tựu **Toà sư tử** (Simhāsana) vuông vức bốn mặt vì diệu của cõi Trời

Lại chữ chung tử ở trong **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya). Trong ba chữ, chính giữa tường chữ **Nga** (𑖦_GA), ở hai bên trái phải của chữ ấy tường chữ **Hồng** (𑖦_HŪM). Ba chữ chung tử ấy tạo thành Kim Cương Bộ, dùng **voi** (Gajah) làm toà.

Lại ở trong **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya) tường ba chữ chung tử. Ở chính giữa tường chữ **Ma** (𑖦_MA) hai bên trái phải tường chữ **Đát-la** (𑖦_TRĀḤ). Dùng ba chữ chung tử ấy tạo thành Bảo Bộ, trong đấy dùng **ngựa** (Aśvaḥ) làm toà.

Lại **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya) có ba chữ chung tử. Ở chính giữa tường chữ **Ma-hàm** (𑖦_MĀM), hai bên trái phải tường chữ **Hiệt-lợi-di** (𑖦_HRĪḤ). Dùng ba chữ chung tử này tạo thành Liên Hoa Bộ, trong đó dùng **chim công** (Mayūraḥ: Không tước)

Lại trong **Yết Ma Bộ** (Karma-kulāya) có ba chữ chung tử. Ở chính giữa tường chữ **Kiểm** (𑖦_KAM), hai bên trái phải tường chữ **A** (𑖦_AḤ). Dùng ba chữ chung tử này tạo thành Yết Ma Bộ, trong đó dùng **Ca Lâu La** (Garuḍa:Kim Xí Điểu) làm toà.

Đã tường toà ngồi của các Bộ như trên xong.

Tiếp tường tất cả **Như Lai** với 16 vị **Đại Bồ Tát** kèm với bốn vị **Ba La Mật**. Xếp đặt bốn loại **Nội Cúng Dường** (Abhy-antara-pūjā), bốn loại **Ngoại Cúng Dường** (Bāhya-pūjā), lại làm bốn vị **giữ bốn cửa** (Thủ tứ môn). Bốn vị Bồ Tát tùy theo phương an trí.

Lại như trên đã nói, chư Phật với Đại Bồ Tát, **Thủ Môn Bồ Tát** (Dvāra-pāla-bodhisattva)... mỗi mỗi vị đều dùng Bản Tam Ma Địa, mỗi mỗi đều tự tâm với tùy theo **Ký Án** tướng mạo của mình như bên dưới nói, đều tường từ trong thân của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hiện ra.

Lại tường bốn bên của Đức Tỳ Lô Giá Na Phật dùng thân chân thật đã gia trì của các Như Lai với dùng **toà Sư Tử** (Simhāsana) của tất cả Như Lai đã nói như trên mà ngồi.

Trên đó, Đức **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana) biểu thị cho sự thành Chính Đẳng Giác đã lâu. Tất cả Như Lai dùng **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) làm **Tâm**. Lại dùng **Hư Không của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgatākāśa) tạo thành **báu Đại Ma Ni** (Mahāmaṇi-ratna) dùng làm **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka). Lại đặc được **Quán Tụ Tại Pháp Trí**

Cứu Cánh Ba La Mật (Avalokiteśvara-dharma-jñāna-parama-pāramitā) của tất cả Như Lai. Lại **Tỳ Thủ Yết Ma Bất Không Ly Chướng Ngại Giáo Lệnh** (Viśvakarmatāmoghāpratihataśāsana) của tất cả Như Lai đã làm xong ắt viên mãn sự mong cầu.

Ở phương Đông ấy, như trên đã nói **tòa voi** (Gajāsana), tướng Đức Phật **A Súc Bệ** (Akṣobhya) ngồi trên toà ấy

Ở phương Nam ấy, như trên đã nói **tòa ngựa** (Aśvāsana), tướng Đức Phật **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) ngồi trên toà ấy.

Ở phương Tây ấy, như trên đã nói **tòa Không Tước** (Mayūrāsana), tướng Đức Phật **A Di Đà** (Amitābha) ngồi trên toà ấy.

Ở phương Bắc ấy, như trên đã nói **tòa Ca Lô La** (Garuḍāsana), tướng Đức Phật **Bất Không Thành Tựu** (Amogha-siddhi) ngồi trên toà ấy.

Phần bên trên ấy đều ở trên tòa. Lại tướng hình trắng đây, lại ở trên hình này tướng tòa hoa sen, trên mỗi một tòa hoa sen có Đức Phật ngồi bên trong.

Bấy giờ, **Kim Cương Giới Như Lai** (Vajra-dhātu-tathāgata) đã trì giữ thân của tất cả Như Lai dùng làm đồng Thể. Chỗ sinh tên gọi của **Nhất Thiết Như Lai Phổ Hiền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** (Sarva-tathāgata-samantabhadra-mahā-bodhisattva-samaya) nhiếp tất cả tên gọi của **Tát Đồả** (Sattva). Nhập vào **Kim Cương Gia Trì Tam Ma Địa** (Vajrādhiṣṭhāna-samādhi) xong thì Tâm **Đại Thừa A Tỳ Tam Ma Gia** (Mahā-yānābhisamaya) của tất cả Như Lai gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** (Sarva-tathāgata-hṛdaya) từ thân tâm của mình hiện ra, liền nói Mật Ngữ là:

"**Bạt chiết la, tát đồả**"

𑖀𑖄𑖔𑖄

VAJRA-SATVA

Vừa mới nói Mật Ngữ này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai tức là Đức Thế Tôn ấy dùng làm vành trắng Phổ Hiền hiện ra xong, tịnh trị **Tâm Ma Ha Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta) của tất cả chúng sinh rồi đều trụ ở trong các vành trắng tại các phương của tất cả Như Lai, hiện ra **Trí của tất cả Như Lai Kim Cương** (Sarva-tathāgata-vajra-jñāna) rồi đều nhập vào trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Đã dùng Phổ Hiền với sự bền chặt ấy cho nên từ trong **Kim Cương Tát Đồả Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhi) dùng Thần Lực của tất cả Như Lai dùng làm đồng một **Mật Thể**, lớn tràn đầy khắp cõi hư không, đầy đủ ánh sáng dùng làm **năm Đỉnh** (Pañca-sikhira-kūṭa), dùng **Thân Khẩu Ý của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-kāya-vāk-citta) tạo thành **chày Kim Cương Ngũ Cổ** (Ngũ Cổ Bạt Chiết La), tức thành tựu xong.

Lại từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra trụ ở trong lòng bàn tay phải. Khi ấy lại từ **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương) hiện ra **mọi loại sắc tướng** (Vicitra-varṇarūpa) toả ánh sáng chiếu diệu tràn khắp tất cả Thế Giới.

Lại tướng ở trên các **đỉnh nhọn của ánh sáng** (Rāsmi-sikhira-kūṭa: Quang Minh Phong) hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, tận khắp **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) tràn đầy trong hư không với biển mây dòng chảy vòng quanh tất cả Thế Giới, ở **Thần Thông** (Abhijñā) **Bình Đẳng Tính Trí** (Samatā-jñāna) của tất cả Như Lai hiện thành **Đẳng Chính Giác** (Samyaksambuddha) hay khiến phát **Tâm Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta) của tất cả Như Lai, thành tựu mọi loại hành tướng của Phổ Hiền, cũng hay phụng sự quyên thuộc của tất cả Như Lai, hay khiến hướng đến **Đại Bồ Đề Trường** (Mahā-bodhi-maṇḍa)

Lại hay **tôi phục tất cả các Ma** (Sarva-māra-pramardana), ngộ **tất cả Tính bình đẳng** (Sarva-samatā), chứng **Đại Bồ Đề**, **chuyển bánh xe Chính Pháp** (Sad-dharma-

cakra-pravartana) cho đến cứu hộ chúng sinh của tất cả Thế Giới, thành tựu nhóm **Tất Địa tối thượng** (Uttama-siddhi), **Trí Thần Thông** (Jñānābhijñā) của tất cả Như Lai.

Hiện **Thần Biến** (Vikurvita) của tất cả Như Lai xong, lại vì **Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhī) rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Thể**, thành **thân của Phổ Hiền Đại Bồ Tát** (Samanta-bhadra-kāya) xong, trụ ở trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng, xướng lên lời "**Lạ thay!**" ấy rằng:

"Ta là Phổ Hiền

Tát Đỏa bền chắc

Chẳng phải Thân Tướng

Tự nhiên hiện ra

Dùng bền chắc nên

Làm thân Tát Đỏa (Sattva-kāya)"

Lúc đó thân Phổ Hiền Đại Bồ Tát từ trái tim của Đức Phật hiện ra xong, ở trước mặt tất cả Như Lai, y nơi vành trăng, lại thỉnh **Giáo Thi** (Ājñā: sự dạy bảo)

Bây giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Tam Ma Gia Kim Cương Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgata-jñāna-samaya-vajra-samādhī) xong, hiện **Nhất Thiết Như Lai Hộ La Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgata-huras-samādhī), **Tuệ giải thoát Tri Kiến** (Vimukti-jñāna-darśana-prajñā), chuyên bánh xe Chính Pháp, mở chuyển lợi ích chúng sinh, **sức phượng tiện lớn** (Mahopāya-bala), **tinh tiến** (Vīrya), **Đại Trí** (Mahā-jñāna), **Tam Ma Gia** (Samaya)...tận khắp tất cả chúng sinh giới cứu hộ tất cả, làm Tự Tại Chủ, thọ dụng tất cả an vui thích ý...cho đến **Bình Đẳng Tính Trí** (Samatā-jñāna), **Thần Thông** (Abhijñā), **Ma Ha Diễn Na** (Mahā-yāna: Đại Thừa), **A Tỳ Tam Ma Gia** (Abhi-samaya: hiện chứng) của tất cả Như Lai, kịp được Quả thành tựu **Tất Địa tối thượng** (Uttama-siddhi) cho nên tất cả Như Lai dùng **Tất Địa Bạt Chiết La** (Siddhi-vajra) này làm Phổ Hiền Đại Bồ Tát ấy, tương ứng dùng địa vị Chuyển Luân của tất cả Như Lai cho nên dùng **Thân** (Kāya), **mão báu** (Ratna-makūṭa), tơ lụa của tất cả Như Lai để Quán Đỉnh. Đã quán đỉnh xong, rồi trao cho. Khi ấy các Như Lai dùng tên gọi của Cháp Kim Cương quán đỉnh cho nên liền có hiệu là **Cháp Kim Cương** (Vajra-dhāra)

Lúc đó **Cháp Kim Cương Bồ Tát** co cánh tay trái, hiện tướng lực sĩ uy mãnh, tay phải cầm **Bạt Chiết La** (chày Kim Cương) hướng ra ngoài, rút ném, đùa giỡn rồi cầm lấy, cao giọng nói lời này là:

"Bạt Chiết La này

Là các Như Lai

Vô Thượng Tất Địa

Ta là Kim Cương

Trao vào tay Ta

Dùng Kim Cương, Ta

Cầm giữ Kim Cương"

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhī), Trí thứ nhất **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) của tất cả Như Lai .

Bây giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại nhập vào **Bất Không Vương Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** (Amogha-rāja-mahābodhisattva-samādhī) sinh ra gia trì **Tát Đỏa Kim Cương Tam Ma Địa** (Sattva-vajra-samādhī) xong, từ trái tim của mình hiện ra, thỉnh triệu **Tam Ma Gia** (Samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Chú là:

"Bạt chiết la, la nhưng"

ॐ ॐ ॐ ॐ

VAJRA-RĀJA

Vừa mới nói Mật Ngữ này thời ở trong trái tim của Tất Cả Như lai dựa theo Cháp Kim Cương Bồ Tát ấy dùng làm **móc câu lớn** (Mahāmkuśa) của tất cả Như Lai hiện ra xong, liền trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na.

Khi ấy từ trong **thân móc câu lớn** (Mahāmkuśa-vigraha) hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, câu triệu thỉnh vào nhóm việc của tất cả Như Lai với **Thần Biển** (Vikurvita) của tất cả Phật. Làm xong, do **Bất Không Vương** (Amogha-rāja) với do sự bền chặt của **Kim Cương Tát Đồả** (Vaja-sattva) cho nên đồng một **Mật Thể** dùng làm thân của **Bất Không Vương Đại Bồ Tát** (Amogha-rāja-mahā-bodhi-sattva). Thành tựu xong, trụ ở trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật rồi lớn tiếng nói lời : "**Lạ thay!**" là:

*"Ta là **Bất Không Vương***

Từ Kim Cương ấy sinh

Dùng làm Đại Câu Triệu

Chư Phật thành tựu nên

Hay khắp tất cả chốn

Câu triệu các Như Lai"

Thời **Bất Không Vương Bồ Tát** từ trái tim của Đức Phật hiện ra xong, liền y nơi vành trăng bên phải của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Câu Triệu Tam Ma Gia Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgatākaraṣaṇa-samaya-samādhi), xong, làm **Câu Triệu Tam Ma Gia** (Ākaraṣaṇa-samaya) của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, tất cả nhiếp triệu. Tất cả Như Lai vì tất cả Thọ Dụng an vui thích ý cho đến vì được nơi cầm giữ (sở trì) **Tam Ma Gia Trí** (Samaya-jñāna) của tất cả Như Lai, thành tựu **Tăng Thượng Tất Địa** (Uttama-siddhi) cho nên liền đối với Bất Không Vương Đại Bồ Tát Ấy, như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng danh hiệu **Kim Cương Câu Triệu** (Vajrākaraṣa) để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Câu Triệu Bồ Tát** (Vajrākaraṣa-bodhisattva) dùng **móc câu Kim Cương** (Vajrāmkuśa) ấy câu triệu tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xưng lên lời này là:

"Ta là các Như Lai

Trí Kim Cương vô thượng

Hay thành tựu Phật Sự

Việc câu triệu tối thượng"

Đây là **Bất Không Vương Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** (Amogha-rāja-mahā-bodhisattva-samaya). Trí thứ hai **Câu Triệu** (Ākaraṣaṇa) của tất cả Như Lai

Bây giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Ma La Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** (Māra-mahā-bodhisattva-samaya) sinh ra gia trì **Tát Đồả Kim Cương Tam Ma Địa** (Sattva-vajra-samādhi) xong, liền từ thân của mình xuất ra **Phụng Sự Tam Ma Gia** (Anurāgaṇa-samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, la già"

ॐ ॐ ॐ ॐ

VAJRA-RĀGA

Vừa mới nói Chú này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai, tức Đức Thế Tôn Cháp Kim Cương ấy dùng làm **hoa** (Kusuma), **khí trượng** (Yudha) của tất cả Như Lai.

Đã hiện ra xong đồng một **Mật Thể** nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật, ở đây liền dùng làm **thân Kim Cương Cung Tiễn** (Vajra-dhanu-vāṇa-vigraha) rồi trụ ở trong lòng bàn tay. Liền từ **thân Kim Cương Tiễn** (Vajra-vāṇa-vigraha) ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong, vì làm tất cả **nhóm phụng sự** (Anurāgaṇādi) của tất cả Như Lai với **Thần Biến** (Vikurvita) của tất cả Như Lai. Làm xong, do đến **giết trọn hết** (Sumāraṇa:cực sát), lại do Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thành tựu **thân của Ma La Đại Bồ Tát** (Māra-mahā-bodhisattva-kāya) xong, liền trụ ở trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật. Trụ xong, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay !**" ấy rằng:

*"Ta, Tự Tính thanh tịnh
Hay dùng việc nhiễm ái
Phụng sự nơi Như Lai
Dùng Ly Nhiễm Thanh Tịnh
Nhiễm nên hay điều phục"*

Lúc đó, thân của **Ma La Đại Bồ Tát** liền từ trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hạ xuống, ở trong vành trăng bên trái của tất cả Như Lai mà trụ. Xong rồi lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Ái Nhiễm Phụng Sự Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgatānurāgaṇa-samādhī) gia trì Kim Cương. Đã vào Định xong, dùng **Ma Lan Noa Kim Cương Tam Ma Địa** (Māraṇa-vajra-samaya: Năng Sát Kim Cương Tam Muội Địa) của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, vui yêu tất cả thọ dụng an vui thích ý cho đến **Nghiệp Ma La** (Māra-karma), **Tất Địa tối thắng** (Uttama-siddhi) của tất cả Như Lai... đạt được Quả cho nên **mũi tên Kim Cương** (Vajra-vāṇa) đó vì Ma La Đại Bồ Tát ấy, như bên trên trao vào hai tay. Lúc đó tất cả Như Lai đều có hiệu là **Kim Cương Cung** (Vajra-dhanu) ấy dùng **tên gọi Kim Cương Cung** (Vajra-dhanu-nāma) để Quán Đỉnh.

Khi ấy **Kim Cương Cung Bồ Tát Ma Ha Tát Kim Cương Cung** (Vajra-dhanu-bodhisattva-mahāsattva) dùng mũi tên Kim Cương ấy giết tất cả Như Lai thời liền cao giọng xướng lên lời như vậy là:

*"Đây là tất cả Phật
Trí là ái nhiễm do
Dùng nhiễm hại là nhiễm
Tất cả nhận an vui"*

Đây là **Kim Cương Cung Đại Bồ Tát Tam Ma Địa Kim Cương Cung** (Vajra-dhanu-mahā-bodhisattva-samādhī), Trí thứ ba **Phụng Sự tất cả Như Lai** (Anurāgaṇa sarva-tathāgata)

Bây giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Prāmodya-rāja-mahābodhisattva-samaya), nơi sinh **Tất Đỏa Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** (Sattvādhiṣṭhāna-vajra-samādhī) xong, từ thân tâm của mình hiện ra **Hoan Hỷ** (Tuṣṭi) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, sa độ"

𑖀𑖡𑖣𑖤

VAJRA-SĀDHU

Vừa mới nói Chú này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Cháp Kim Cương ấy dùng làm **Thiện Tai** (Sādhū: lành thay) của tất cả Như Lai, tưởng xong đồng một **Mật**

Hợp liền nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Đã vào trái tim xong rồi làm **Thê Kim Cương Hoan Hỷ** (Vajra-prāmodya-vigraha) trụ ở trong lòng hai bàn tay.

Khi ấy từ trong Thê Kim Cương Hoan Hỷ đó hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã xuất hiện xong, làm nhóm việc **Thiện Tai** của tất cả Như Lai với Thần Biến của tất cả Như Lai. Làm xong rồi, dùng **sự rất vui mừng** (Su-prāmodya: cực hoan duyệt) lại dùng Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp**, liền thành **thân của Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát** (Prāmodya-rāja-mahā-bodhisattva-kāya) trụ ở trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, rồi cao giọng xướng lên lời "**Lạ Thay!**" như vậy là:

*"Ta là tối thắng
Bậc Nhất Thiết Trí
Cùng chung xưng nói
Nếu các vọng tưởng
Phân biệt đoạn trừ
Nghe thường vui vẻ"*

Lúc đó, thân của **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của các Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bây giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Hoan Hỷ Kim Cương Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgata-saṃtoṣaṇa-vajra-samādhī) xong, dùng **Vô Thượng Cực Hoan Hỷ Trí Tam Ma Gia** (Anuttara-prāmodya-jñāna-samaya) của tất cả Như Lai làm cho tận khắp chúng sinh giới, tất cả vui vẻ, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến **sự mừng vui vô thượng** (Anuttara-prāmodya) của tất cả Như Lai, được **địa vị tối thắng** (uttama-bhūmi), **quả của Tát Địa** (Siddhi-phala) cho nên sự mừng vui của Kim Cương (Vajra-tuṣṭim: Kim Cương Hoan Duyệt) ấy, vì **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Prāmodya-rāja-mahā-bodhisattva) như bên trên trao vào hai tay. Khi ấy tất cả Như Lai đều có hiệu là **Kim Cương Dũng Dực** dùng tên gọi **Kim Cương Dũng Dực** (?Vajra-harṣa: Kim Cương Hỷ) ấy để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Dũng Dực Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng tướng mừng vui của Kim Cương, dùng tiếng **lành thay** (Sādhu) khiến chư Phật vui vẻ xong, rồi cao giọng nói lời như vậy là:

*"Đây là các Phật đấng
Bậc **Thiện Tai** hay chuyển
Kim Cương thù diệu này
Hay tăng ích, vui vẻ"*

Đây là **Kim Cương Dũng Dực Ma Ha Tát Tam Ma Gia** (Vajra-harṣa-mahāsattva-samaya). Trí thứ tư **Tác Thiện Tai** (Sādhu-kāra) của tất cả Như Lai

Bốn vị Bồ Tát bên trên đều là quyến thuộc của Đức Phật **A Súc** trong Kim Cương Bộ, đều có hiệu là **Nhất Thiết Như Lai Ma Ha Tam Ma Gia Tát Đỏa** (Sarva-tathāgata-mahā-samaya-sattva)

Bây giờ, Đức Thế Tôn tiếp lại từ trái tim của **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha) hiện ra **Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** (Mahā-bodhi-sattva-samaya) sinh ra **báu giá trị** (Ratnādhiṣṭhāna) **Kim Cương Tam Ma Địa** (Vajra-samādhī) xong. **Quán Đỉnh Tam Ma Gia** (Abhiṣeka-samaya) của tất cả Như Lai này gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, a la đát na"
𑖀𑖩𑖫𑖪

VAJRA-RATNA

Vừa mới phát ra Chú này thời từ hư không tràn đầy trong trái tim của tất cả Như Lai, **Bình Đẳng Tính Trí** (Samatā-jñāna) khéo quyết rõ hết cho nên Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa với sự bền chặt đồng một **Mật Hợp**, tức Cháp Kim Cương ấy dùng làm ánh sáng tuôn ra tận khắp hư không. Do ánh sáng chiếu diệu tận khắp hư không ấy cho nên dùng tận khắp làm **hư không giới** (Ākāśa-dhātu). Khi ấy dùng sức gia trì của chư Phật, tất cả hư không giới đều nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na. Khéo tu tập cho nên Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa dùng làm khắp **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha) chảy vòng quanh tất cả Thế Giới ngang bằng **thân** (Vigraha) do **báu Đại Kim Cương** (Mahā-vajra-ratna) tạo thành, an trụ trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó từ trong **thân của báu Đại Kim Cương** (Mahā-vajra-ratna-vigraha) hiện ra số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới rồi làm **nhóm việc Quán Đỉnh** (Abhiṣrkādi) của tất cả Như Lai. **Thần Biện** (Vikurvita) của tất cả Như Lai ở tất cả Thế Gian làm xong, dùng tận khắp **Thế Giới Tạng** (Loka-dhātu-garbha) khéo sinh ra cho nên dùng Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt đồng một **Mật Hợp** thành tựu **Hư Không Tạng Đại Bồ Tát** (Ākāśa-garbha-mahā-bodhi-sattva). Đã thành tựu xong, trụ ở trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xướng lời như vậy là:

*"Ta là Tự Quán Đỉnh
Báu Kim Cương vô thượng
Tuy không có trụ đỉnh
Xong làm chủ ba cõi (Tam Giới Chủ)"*

Thời **Hư Không Tạng Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** ấy từ trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hạ xuống, hướng ở trước mặt tất cả Như Lai, y nơi vành trăng, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Đại Ma Ni Bảo Kim Cương Tam Ma Địa** (Mahā-maṇi-ratna-vajra-samādhi) dùng tất cả Như Lai có sự vui cầu đều khiến cho **viên mãn Tam ma Gia** (Paripūrṇa-samaya), tận khắp **chúng sinh giới** (Sattva-dhātu). Vì được tất cả lợi ích cho nên thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến được việc của tất cả Như Lai, thành tựu Tất Địa tối thượng. **Kim Cương Ma Ni** (Vajra-maṇi) này vì Hư Không Tạng Đại Bồ Đề Tát Đỏa ấy dùng làm **Kim Cương Bảo Chuyển Luân** (Vajra-ratna-cakra-vartī) cho nên lại dùng **tạng báu Kim Cương** (Vajra-ratna-garbha) **quán đỉnh** (Abhiṣeka). Đã quán đỉnh xong, rồi trao vào hai tay. Lúc đó tất cả Như Lai dùng hiệu của Quán Đỉnh có tên gọi là **Kim Cương Tạng** (Vajra-garbha)

Khi ấy **Kim Cương Tạng Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** đem **Kim Cương Ma Ni** (Vajra-maṇi) ấy đặt ở **nơi Quán Đỉnh của mình** (Svābhiṣeka-sthāna) xong rồi cao giọng nói lời này là:

*"Đây, các Như Lai hứa
Hay rưới đỉnh chúng sinh
Ta là tay trao nhận
Với điều trao cho Ta
Dùng báu trang sức báu"*

Đây là **Bảo Sinh Như Lai Bộ Kim Cương Tạng Đại Bồ Tát Tam Ma Địa** (Ratna-sambhava-kula-vajra-garbha-mahā-bodhisattva-samādhi). Trí thứ nhất **Quán Đỉnh Bảo** (Abhiṣeka-ratna) của tất cả Như Lai.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại Uy Quang Ma Ha Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Mahā-teja-mahābodhisattva-samaya) sinh ra báu gia trì **Kim Cương Tam Ma**

Địa xong. Điều ấy tự hiện ra **Quang Minh Tam Ma Gia** (Raśmi-samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**, từ thân tâm của mình mà phát ra Mật Ngữ này:

"Bạt chiết la, đế nhưỡng"

𑖀𑖡𑖣𑖤

VAJRA-TEJA

Vừa phát ra Mật Ngữ này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm **vành mặt trời lớn** (Mahā-sūrya-maṇḍala), đồng một **Mật Hợp** nhập vào trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, liền thành **thân của Kim Cương Nhật** (Vajra-sūrya-vigraha) trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó từ trong thân của Kim Cương Nhật ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong, phóng nhóm việc **ánh sáng** (Raśmi) của tất cả Như Lai, làm Thần Biến của tất cả Như Lai xong, dùng **uy quang** (Teja) cực lớn, thành tựu **thân của Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Vajra-sattva-samādhi-mahābodhisattva-kāya) xong, trụ ở trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xướng lên lời **"Lạ thay !"** này là:

"Uy quang lớn khôn sánh

Hay chiếu chúng sinh giới

Khiến chư Phật y hộ

Tuy lại Tịnh, tức là

Trong Tịnh hay tịnh nữa"

Thời **thân của Vô Cấu Uy Quang Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Vimala-teja-mahābodhisattva-kāya) từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, liền y trụ ở trong vành trăng bên phải của Đức Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Dĩ Viên Quang Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgata-prabhā-maṇḍalādhiṣṭhāna-vajra-samādhi) xong, dùng **Quang Minh Tam Ma Gia** (Raśmi-samaya) của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, **Uy Quang không thể so sánh** (Anupama-teja) làm thọ dụng tất cả an vui, thích ý cho đến ánh sáng tự thân của tất cả Như Lai. Vì Tát Địa tối thượng thành tựu cho nên đem **mặt trời Kim Cương** (Vajra-sūrya) ấy trao vào hai bàn tay của **Đại Uy Quang Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Mahā-teja-mahā-bodhisattva). Khi ấy tất cả Như Lai cùng có hiệu là **Kim Cương Quang Minh** (Vajra-prabha) dùng tên của **Kim Cương** (Vajra-nāma) để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Chiếu Diệu Bồ Tát Ma Ha Tát** (Vajra-prabha bodhisattva mahāsattva) dùng mặt trời Kim Cương ấy chiếu diệu tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

"Đây là Trí của Phật

Trừ diệt Vô Trí Ám (sự u tối không có Trí)

Ngang bằng số bụi nhỏ

Vượt hơn ánh mặt trời"

Đây là **Kim Cương Quang Minh Đại Bồ Tát Tam Ma Địa** (Vajra-prabha-mahābodhisattva-samādhi). Trí thứ hai **Viên Quang** (Prabha) của tất cả Như Lai.

Bây giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Bảo Tràng Bồ Tát Tam Ma Gia** (Ratnaketu-mahābodhisattva-samaya) sinh ra **báu gia trì Kim Cương Tam Ma Địa** (Ratnādhiṣṭhāna-vajra-samādhi), xong, hay **đầy đủ Tam Ma Gia mong cầu** (Āsā-paripūraṇa-samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Tâm của tất cả Như Lai**, từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, kế đô"

𑖀𑖄𑖁𑖄

VAJRA-KETU

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy đem mọi loại vật dụng thù diệu, đủ màu sắc trang nghiêm dùng làm **cờ phướng báu** (Ratna-dhvaja). Hiện ra xong đồng một **Mật Hợp** nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na, liền thành **thân của Kim Cương Tràng** (Vajra-dhvaja-vigraha). Đã thành tựu xong thì an trụ trong lòng bàn tay của Đức Phật.

Khi ấy trong **thân của cờ phướng Kim Cương** (Vajra-dhvaja-vigraha) hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong thì dựng lập nhóm việc cờ phướng báu của tất cả Như Lai. Làm Thần Biến của tất cả Như Lai xong, dùng Mahā-ratna-dhvaja). Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm **thân của Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Mahā-bodhisattva-kāya), liền trụ ở trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xưng lên lời **"Lạ thay!"** này là:

"Phướng nhiều khôn sánh

Ta hay trao cho

Tất cả lợi ích

Đầy đủ Tất Địa

Tất cả mong cầu

Tất cả hay đủ"

Thời **Bảo Tràng Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Ratna-ketu-mahābodhisattva) ấy từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ trong vành trăng bên trái của các Như Lai, lại thỉnh Giáo Thi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Kiến Lập Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** ((Sarva-tathāgatocchrayādhiṣṭhāna-vajra-samādhi) xong, hay tạo lập **Tư Duy Ma Ni Tràng Tam Ma Gia** (Cintārāja-maṇi-dhvajocchrepaṇa-samaya) của tất cả Như Lai. Vì tận khắp chúng sinh giới, hay **viên mãn tất cả mong cầu** (Sarvāsā-paripūrṇāna), thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được lợi ích lớn của tất cả Như Lai, quả **Tất Địa tối thượng** (Uttama-siddhi). Cờ phướng báu ấy như bên trên trao vào trong hai lòng bàn tay. Lúc đó tất cả Như Lai dùng **Kim Cương Biểu Sát** (Vajra-ketu) làm danh hiệu, lại dùng **danh hiệu của Kim Cương** (Vajra-nāma) để Quán Đỉnh.

Khi ấy **Kim Cương Biểu Sát Bồ Tát Ma Ha Tát** (Vajra-ketu bodhisattva mahāsattva) dùng cờ phướng Kim Cương ấy khiến tất cả Như Lai tương ứng với **Đàn Ba La Mật** (Dāna-pāramitā: Bồ Thí Ba La Mật) rồi cao giọng xưng lên lời là:

"Đây là các Như Lai

Mong cầu hay viên mãn

Tên là Như Ý Tràng

Đàn Ba La Mật Môn"

Đây là **Kim Cương Tràng Bồ Tát Tam Ma Địa** (Vajra-ketu bodhisattva-samādhi). Trí thứ ba **Đàn Ba La Mật** (Dāna-pāramitā) của tất cả Như Lai.

__Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Thường Ái Hoan Hỷ Căn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** (Nitya-prīti-pramuditendriya-mahābodhisattva-samaya) sinh ra báu gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Từ thân tâm của mình hiện ra **Ái Tam Ma Gia** (Prīti-samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** rồi nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, ha bà"

𑖀𑖄𑖅𑖆

VAJRA-HĀSA

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm **Vi Tiểu** (Smita : mỉm cười) của tất cả Như Lai, đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai rồi thành **thân của Kim Cương Vi Tiểu** (Vajra-smita-vigraha) trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó, từ thân của Kim Cương Vi Tiểu ấy hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Làm xong nhóm việc hiếm có của tất cả Như Lai, Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai...Do **thường yêu căn Hoan Hỷ** (Nitya-prīti-pramuditendriya), Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên dùng làm thân của Đại Bồ Tát. Đã thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng nói lên lời **"Lạ thay!"** này là:

"Ta đây là Đại Tiểu

Tất cả Thắng Trung Thượng

Luôn thường khéo trụ Định

Dùng để làm việc Phật"

Khi ấy **thân của Thường Ái Hoan Hỷ Căn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Nitya-prīti-pramuditendriya-mahābodhisattva-kāya) từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Hy Hữu Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgatādbhutādhiṣṭhāna-vajra-samādhi) xong, **hiện ra Tam Ma Gia** (Adbhuta-samaya) của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, các **Căn vô thượng** (Sarvendriyānuttara), thọ dụng an vui thích ý cho đến đắc được **Căn Tịnh Trì Trí** (Indriya-parisodhana-jñāna), quả thần thông của tất cả Như Lai cho nên Kim Cương Vi Tiểu ấy vì **Thường Ái Căn Hoan Hỷ Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Nitya-prīti-pramuditendriya-mahābodhisattva) đó, như bên trên trao vào trong hai lòng bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên gọi **Kim Cương Ái** (Vajra-prīti) để làm Hiệu, liền dùng tên của Kim Cương để Quán Định.

Lúc đó **Kim Cương Ái Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Vajra-prīti mahā-bodhisattva) dùng Kim Cương Vi Tiểu ấy đối với tất cả Như Lai mỉm cười rồi cao giọng xưng lên lời này là:

"Đây là các Như Lai

Bày sinh hiện hiếm có

Đại Trí hay mừng rỡ

Nơi Nhị Thừa chẳng biết"

Đây là **Kim Cương Ái Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Vajra-prīti mahā-bodhisattva), Trí thứ tư **Vi Tiểu Hy Hữu** (Adbhuta-smita) của tất cả Như Lai.

Phần trên là bốn vị Bồ Tát trong **Bảo Bộ (Ratna-kulāya)**, là **Nhất Thiết Như Lai Đại Quán Định Tát Đỏa** (Sarva-tathāgata-mahābhiṣeka-sattva).

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nhập vào **Quán Tự Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** (Avalokiteśvara-mahābodhisattva-samaya) sinh ra **Pháp gia trì Kim Cương Tam Ma Địa** (Dharmādhiṣṭhāna-vajra-samādhi) xong. Từ thân tâm của mình hiện ra **Pháp Tam Ma Gia** (Dharma-samaya) của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Rồi nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, đạt ma"

वज्रधर्म

VAJRA-DHARMA

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời, ở trong thân của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy do **Tự Tính thanh tịnh** (Svabhāva-suddha), **Tĩnh bình đẳng** (Samatā) của tất cả Pháp, Trí khéo quyết định thấu tỏ cho nên **Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Gia** (Vajra-sattva-samaya) rất bền chặt dùng làm **ánh sáng Pháp** (Dharma-raśmi). Do **ánh sáng Pháp** ấy hiện ra chiếu diệu vòng khắp tất cả Thế Giới, liền thành **Pháp Giới** (Dharma-dhātu). Thời tất cả Pháp Giới ấy tràn khắp cõi hư không, đồng một **Mật Hợp** nhập vào trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, lớn vòng khắp cõi hư không thành **thân của hoa sen lớn** (Mahā-padma-vigraha) trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn.

Bây giờ, Đức Thế Tôn từ trong thân của hoa sen Kim Cương ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, dùng nhóm **Tam Ma Địa Trí** (Samādhi-jñāna), **Thần Thông** (Abhijñā) của tất cả Như Lai, **Thần Thông Du Hý** (Vikurvita) của tất cả Như Lai ở tất cả Thế Giới làm xong. Vì **Quán Tự Tại** (Avalokanaiśvarya) với Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm **thân của Quán Tự Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** (Avalokiteśvara-mahā-bodhisattva-kāya). Thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là Đệ Nhất Nghĩa

Xưa nay tự thanh tịnh

Bè dụ cho các Pháp

Hay được Thắng Thanh Tịnh"

Thời thân của **Quán Tự Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** ấy từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng trước mặt của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ, Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Địa Trí Tam Ma Gia** (Sarva-tathāgata-samādhi-jñāna-samaya) sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Dùng **Năng Thanh Tịnh Tam Ma Gia** tận khắp chúng sinh giới, tự thân thanh tịnh, vì thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được Quả **Pháp Trí** (Dharma-jñāna), **Thần Thông** của tất cả Như Lai. Liền đem Kim Cương Đại Liên Hoa ấy như bên trên trao cho Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát. Vì chuyển bánh xe Chính Pháp, vì **Pháp Thân** (Dharma-kāya) của tất cả Như Lai, quán đỉnh xong rồi trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai lại dùng danh hiệu **Kim Cương Nhãn** (Vajra-netra) để làm Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Nhãn Bồ Tát Ma Ha Tát** (Vajra-netra-bodhisattva-mahāsattva) bóc mở cánh hoa sen ấy cho nên **Tự Tính của Tham Ái** xa lìa, thanh tịnh không có nhiễm ô. Tác quán sát đó xong, liền cao giọng xướng lên lời như vậy là:

"Đây là các Phật Tuệ

Hay hiểu thấu tham ái

Ta với điều được trao

Ở Pháp mà trụ Pháp"

Đây là **Liên Hoa Bộ Kim Cương Nhãn Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** (Padma-kula-vajra-netra-mahābodhisattva-samaya), Trí thứ nhất **Quán Sát** (Vilokita) của tất cả Như Lai.

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYÊN THỨ NHẤT (Hết)